

Số: 03/2026/QĐST-KDTM.

Lào Cai, ngày 09 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 23/2025/TLST-KDTM ngày 12 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần C.

Địa chỉ: Số A T, phường C, thành Phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Bình M - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ngân hàng Thương mại cổ phần C.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Văn H - Chức danh: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần C - Chi nhánh L.

Người được uỷ quyền lại:

1. Ông Đặng Viết N - Chức danh: Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần C - Chi nhánh L.

2. Bà Nguyễn Quỳnh N1 - Chức danh: Phó Phòng khách hàng doanh nghiệp, Ngân hàng T - Chi nhánh L.

3. Ông Đỗ Tú N2 - Chức danh: Phó Phòng Tổ chức Tổng hợp, Ngân hàng T - Chi nhánh L.

(Theo văn bản uỷ quyền số: 1138/UQ-CNLCI-TCTH ngày 28/11/2025)

Địa chỉ: Đại lộ T, phường C, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Công ty Cổ phần X.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hương G - Chức danh: Giám đốc.

Địa chỉ: Số nhà C, đường Đ, tổ B B, phường C, tỉnh Lào Cai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Ngọc S.

Địa chỉ: N đăng ký thường trú: Xã Chương Dương, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Số nhà 31, đường Đỗ Quyên, tổ 24 Bắc Cường, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai.

2. Bà Nguyễn Thị Hương G.

Địa chỉ: N đăng ký thường trú: Xã Chương Dương, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Số nhà 31, đường Đỗ Quyên, tổ 24 Bắc Cường, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty Cổ phần X có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C tổng số tiền dư nợ là: 2.617.616.487VNĐ (Hai tỷ, sáu trăm mười bảy triệu, sáu trăm mười sáu nghìn, bốn trăm tám mươi bảy đồng), Trong đó: Dư nợ gốc chưa thanh toán: 2.524.000.000VNĐ (Hai tỷ năm trăm hai mươi bốn triệu đồng). Dư nợ lãi suất trong hạn chưa thanh toán là: 77.958.212VNĐ (Bảy mươi bảy triệu chín trăm năm mươi tám nghìn hai trăm mười hai đồng). Dư nợ lãi suất quá hạn chưa thanh toán là: 15.658.275VNĐ (Mười năm triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn hai trăm bảy mươi năm đồng).

Trường hợp Công ty Cổ phần X không thực hiện nghĩa vụ hoàn trả tổng khoản tiền dư nợ gốc và khoản tiền lãi suất theo hợp đồng cho vay hạn mức số 01/2025-HĐCVHM/NHCT180-LA ngày 02 tháng 07 năm 2025. Ngân hàng Thương mại cổ phần C có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý thi hành án, tiến hành kê biên phát mại tài sản của Công ty cổ phần X và tài sản của ông Phạm Ngọc S, bà Nguyễn Thị Hương G đã thế chấp theo các hợp đồng thế chấp tài sản gồm: (Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2022/HĐBĐ/NHCT180-LA ngày 23/03/2022; Hợp đồng thế chấp số 01/2023/HĐBĐ/NHCT180-LA ngày 31/03/2023; Hợp đồng thế chấp số 01/2023/HĐBĐ/NHCT180-MQA ngày 13/12/2023; Hợp đồng thế chấp số 01/2023/HĐBĐ/NHCT180-LA ngày 28/12/2023), để thực hiện thu hồi khoản tiền dư nợ gốc và lãi suất phát sinh từ hợp đồng cho vay hạn mức số 01/2025-HĐCVHM/NHCT180-LA ngày 02 tháng 07 năm 2025 mà Công ty cổ phần X và ông Phạm Ngọc S, bà Nguyễn Thị Hương G đã giao kết với Ngân hàng Thương mại cổ phần C theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng Thương mại cổ phần C có đơn yêu cầu thi hành án, Công ty Cổ phần X phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi suất của khoản tiền dư nợ gốc chưa thanh toán, phát sinh sau ngày 30/01/2026 theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho vay hạn mức số 01/2025-HĐCVHM/NHCT180-LA ngày 02 tháng 07 năm 2025, cho đến khi thanh toán xong khoản tiền dư nợ. Trường hợp trong hợp đồng cho vay hạn mức số 01/2025-HĐCVHM/NHCT180-LA ngày 02 tháng 07 năm 2025, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại cổ phần C thì mức lãi suất mà Công ty cổ phần X phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C theo mức điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần C tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Bị đơn Công ty cổ phần X phải chịu khoản tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 42.176.165VNĐ (*Bốn mươi hai triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn một trăm sáu mươi lăm đồng*).

Ngân hàng Thương mại cổ phần C không phải chịu khoản tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, được hoàn trả lại khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 41.681.263VNĐ (*Bốn mươi một triệu sáu trăm tám mươi một nghìn hai trăm sáu mươi ba đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002268 ngày 12/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 6 - Lào Cai (02);
- THADS tỉnh Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Ngọc Thanh